

Số: /BC-TBTTTT

Đồng Tháp, ngày tháng 12 năm 2021

**BÁO CÁO NHANH**  
**Tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh, ngày 30/12/2021**

**1. Kết quả xét nghiệm**

**1.1.** Trong ngày đã xét nghiệm **6.355 người**, cụ thể:

- Xét nghiệm RT-PCR 1.603 người với 1.011 mẫu (815 mẫu đơn, 196 mẫu gộp), còn 79 mẫu RT-PCR đang chờ kết quả.

- Test nhanh 4.752 người với 4.679 mẫu (4.606 mẫu đơn, 73 gộp).

**1.2.** Kết quả xét nghiệm, ghi nhận **590 ca mắc mới** trong ngày (giảm 05 ca so với hôm qua), trong đó:

a) Về tiêm vắc xin phòng COVID-19

- 212 người tiêm đủ liều vắc xin phòng COVID-19.

- 30 người tiêm 01 liều vắc xin phòng COVID-19.

- 79 người chưa tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- 269 người đang điều tra thông tin tiêm vắc xin phòng COVID-19.

b) Về CT-value

- 19 người có CT-value từ 30 trở lên.

- 571 người có CT-value dưới 30.

c) Về độ tuổi

- Từ 50 tuổi trở lên: 134 người.

- Từ 18 đến dưới 50 tuổi: 358 người.

- Từ 12 đến dưới 18 tuổi: 33 người.

- Dưới 12 tuổi: 65 người.

**1.3. Phân bố ca bệnh**

- Về từ vùng dịch: 10 ca<sup>1</sup> (tăng 02 ca so với hôm qua).

- 204 ca trong các cơ sở cách ly y tế.

---

<sup>1</sup> 06 ca An Giang; 02 ca Tiền Giang; 01 ca Hà Tĩnh; 01 ca Quảng Ninh.

- 254 ca trong khu phong tỏa.
- 122 ca trong cộng đồng, cụ thể:
- + Huyện Lập Vò: 42 ca<sup>2</sup>.
- + Huyện Cao Lãnh: 33 ca<sup>3</sup>.
- + TP Cao Lãnh: 24 ca<sup>4</sup>.
- + Huyện Tân Hồng: 10 ca<sup>5</sup>.
- + Huyện Thanh Bình: 06 ca<sup>6</sup>.
- + Huyện Lai Vung: 04 ca<sup>7</sup>.
- + Huyện Châu Thành: 01 ca<sup>8</sup>.
- + Huyện Tháp Mười: 01 ca<sup>9</sup>.
- + TP Hồng Ngự: 01 ca<sup>10</sup>.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần I).

## 2. Công tác điều tra, giám sát dịch

Kết quả trong ngày, đã tiến hành truy vết, cụ thể:

- Số lượng F1: 278 trường hợp.

---

<sup>2</sup> 01 ca khóm Bình Hòa, 04 ca khóm Bình Thạnh 1, thị trấn Lập Vò; 02 ca ấp An Thạnh, 01 ca ấp Bình An, 01 ca ấp Bình Hòa, 05 ca ấp Bình Lợi, xã Bình Thành; 02 ca ấp Bình Hiệp A, 01 ca ấp Bình Hiệp B, 01 ca ấp Bình Thạnh, 01 ca ấp Bình Trung, 01 ca ấp Tân Thạnh, xã Bình Thạnh Trung; 03 ca ấp An Hòa, 02 ca ấp An Lạc, 01 ca ấp An Ninh, 02 ca ấp An Phong, xã Định An; 01 ca ấp An Khương, 01 ca ấp An Lợi A, xã Định Yên; 01 ca ấp An Bình, xã Hội An Đông; 02 ca ấp Hưng Thành Tây, xã Long Hưng A; 01 ca ấp Hưng Thành Đông, xã Long Hưng B; 02 ca ấp An Hòa, xã Mỹ An Hưng B; 01 ca ấp Khánh An, 01 ca ấp Khánh Nhơn, 02 ca ấp Tân Bình, xã Tân Khánh Trung; 01 ca ấp Tân Hòa Đông, xã Tân Mỹ; 01 ca ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Thạnh.

<sup>3</sup> 01 ca khóm Mỹ Phú Đất Liền, 07 ca khóm Mỹ Tây, 01 ca khóm Mỹ Thuận, thị trấn Mỹ Thọ; 02 ca ấp An Định, xã An Bình; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 4, 01 ca Ấp 5, xã Ba Sao; 01 ca ấp Bình Mỹ B, 01 ca ấp Bình Tân, xã Bình Thạnh; 01 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, xã Gáo Giồng; 01 ca ấp Bình Hòa, 01 ca ấp Đông Mỹ, 01 ca ấp AB, xã Mỹ Hội; 01 ca ấp Mỹ Đông Ba, xã Mỹ Thọ; 02 ca ấp Hòa Dân, xã Nhị Mỹ; 01 ca Ấp 3, xã Phong Mỹ; 01 ca Ấp 5, 01 ca Ấp 7, xã Phương Thịnh; 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Phương Trà; 01 ca Ấp 1, 02 ca Ấp 2, 01 ca Ấp 4, xã Tân Hội Trung.

<sup>4</sup> 01 ca Khóm 3, Phường 1; 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, 01 ca Khóm 4, Phường 2; 01 ca khóm Mỹ Hưng, Phường 3; 01 ca Khóm 4, Phường 4; 03 ca Khóm 3, 01 ca Khóm 4, 01 ca Khóm 5, Phường 6; 01 ca khóm 4, Phường 11; 01 ca khóm Mỹ Phú, 01 ca khóm Mỹ Tây, phường Mỹ Phú; 04 ca Ấp 1, 01 ca Ấp 3, 01 ca Ấp 4, xã Mỹ Tân; 01 ca ấp Đông Thạnh, xã Tân Thuận Đông; 01 ca ấp Tân Chủ, xã Tân Thuận Tây; 02 ca ấp Tịnh Hưng, xã Tịnh Thới.

<sup>5</sup> 01 ca Khóm 1, 02 ca Khóm 3, thị trấn Sa Rài; 01 ca ấp An Lộc, xã An Phước; 01 ca ấp Gò Da, xã Bình Phú; 01 ca ấp Bắc Trang 1, xã Tân Công Chí; 01 ca ấp Chiến Thắng, xã Tân Hộ Cơ; 01 ca ấp Phước Tiên, 02 ca ấp Thị, xã Thông Bình.

<sup>6</sup> 02 ca khóm Tân Đông A, 01 ca khóm Tân Đông B, thị trấn Thanh Bình; 01 ca ấp Bình Hòa, xã Bình Thành; 01 ca Ấp 2, xã Phú Lợi; 01 ca ấp Trung, xã Tân Thạnh.

<sup>7</sup> 01 ca Khóm 1, 01 ca Khóm 2, thị trấn Lai Vung; 01 ca ấp Hòa Ninh, xã Long Thắng; 01 ca ấp Tân Lộc A, xã Tân Dương.

<sup>8</sup> 01 ca ấp An Hòa, xã An Nhơn.

<sup>9</sup> 01 ca ấp Mỹ Tây 2, xã Mỹ Quý.

<sup>10</sup> 01 ca khóm Cả Góc, phường An Thạnh.

- Số lượng F2: 00 trường hợp.

(Đính kèm Phụ lục 1, phần II).

### **3. Tình hình cách ly**

#### **3.1. Quản lý đối tượng cách ly**

- Số cách ly trong ngày: 1.085 người (giảm 259 trường hợp với hôm qua).

- Số hoàn thành cách ly trong ngày: 1301 người (tăng 454 trường hợp so với hôm qua).

- Tổng số đang quản lý: 14.846 người (giảm 216 trường hợp so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 2).

#### **3.2. Khu cách ly, cơ sở điều trị**

- Cơ sở điều trị/bệnh viện dã chiến: 19 cơ sở

+ Công suất tối đa: 3.352 giường

+ Số đã bố trí: 1.372 giường.

+ Số hiện còn: 1.980 giường.

- Cơ sở cách ly F0 tại tuyến huyện: 52 cơ sở.

+ Công suất tối đa: 3.805 giường.

+ Số đã bố trí: 499 giường.

+ Số hiện còn: 3.306 giường.

- Khu cách ly F1 tại tuyến huyện: 03 khu.

+ Công suất tối đa: 203 giường.

+ Số đã bố trí: 57<sup>11</sup> người.

+ Số hiện còn: 146 người.

(Đính kèm Phụ lục 3).

### **4. Kết quả điều trị**

**4.1.** Tổng số ca dương tính 43.669 ca (trong đó, có 1.886 ca từ vùng dịch về, tính từ ngày 01/10/2021 đến nay).

**4.2.** Số bệnh nhân Covid-19 hiện đang điều trị: 10.893 ca (giảm 63 ca so với hôm qua).

#### **a) Phân loại tình trạng bệnh**

- Số trường hợp không triệu chứng, triệu chứng nhẹ: 10.378 ca.

- Số trường hợp triệu chứng trung bình: 215 ca.

---

<sup>11</sup> F1: 51 người; người về từ vùng dịch: 6 người.

- Số trường hợp bệnh nặng: 205 ca (tăng 15 ca so với ngày hôm qua).
- Số trường hợp rất nặng: 95 ca (không đổi so với ngày hôm qua).

*b) Phân loại nơi điều trị*

- Tại nhà, nơi cư trú: 8.618 ca.
- Cơ sở thu dung, điều trị, cách ly tập trung tuyến huyện: 499 ca.
- Các cơ sở điều trị: 1.372 ca.
- Đang phân loại chuyển vào cơ sở: 404 ca.

**4.3. Bệnh nhân hoàn thành điều trị, chuyển viện, tử vong**

4.3.1. Số bệnh nhân hoàn thành điều trị: 638 trong ngày (tăng 78 ca so ngày hôm qua), cộng dồn 32.204 ca.

4.3.2. Số bệnh nhân chuyển viện: 00 ca trong ngày, cộng dồn 18 ca (trong đó, đang điều trị ngoài Tỉnh 09; chuyển về Tỉnh đã xuất viện: 09).

4.3.3. Số bệnh nhân tử vong trong ngày 15 ca (không thay đổi so ngày hôm qua), cộng dồn 563 ca.

*(Đính kèm Phụ lục 4).*

**5. Công tác tiêm vắc xin phòng Covid-19**

Trong ngày tiêm được 23.005 liều trong đó:

- 21.969 liều vắc xin Vero Cell.
- 284 liều vắc xin AstraZeneca.
- 752 liều vắc xin Pfizer (trong đó, 77 liều tiêm cho người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi).

Tính đến ngày 30/12/2021, Tỉnh đã tiêm được:

- Người từ 18 tuổi trở lên: 2.616.243 liều (tiêm mũi 1: 1.239.666 liều, đạt 99,56% dân số Tỉnh<sup>12</sup>; tiêm mũi 2: 1.160.903 liều, đạt 93,23% dân số Tỉnh; tiêm mũi nhắc lại: 58.524 liều, đạt 4,7% dân số Tỉnh; tiêm mũi bổ sung: 157.150 liều).

- Người từ đủ 12 đến dưới 18 tuổi: 296.275 liều (tiêm mũi 1: 156.948 liều, đạt 98,11% dân số Tỉnh<sup>13</sup>; tiêm mũi 2: 139.327 liều, đạt 87,09% dân số Tỉnh).

*(Đính kèm Phụ lục 5).*

**6. Đánh giá, phân loại cấp độ dịch<sup>14</sup>**

**6.1. Tình hình cấp độ dịch của Tỉnh và các huyện, thành phố**

6.1.1. Phân loại cấp độ dịch cấp Tỉnh: Cấp 2.

<sup>12</sup> Dân số của Tỉnh từ 18 tuổi trở lên (tuổi tiêm phòng) là 1.245.157 người.

<sup>13</sup> Dân số của Tỉnh từ 12 đến dưới 18 tuổi là 157.973 người.

<sup>14</sup> Theo Kế hoạch số 306/KH-UBND ngày 19/10/2021 của UBND Tỉnh.

### 6.1.2. Phân loại cấp độ dịch các huyện, thành phố

- Cấp độ 3: TP. Sa Đéc, huyện Tân Hồng.
- Cấp độ 2: TP.Cao Lãnh, các huyện: Châu Thành, Tam Nông, Thanh Bình, Lấp Vò, Cao Lãnh, Lai Vung, Tháp Mười.
- Cấp độ 1: TP. Hồng Ngự, huyện Hồng Ngự.

### 6.2. Phân loại cấp độ dịch cấp xã

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 cấp xã trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: 39<sup>15</sup>/143 xã, phường, thị trấn (tăng 02 so với ngày hôm qua).
- Cấp 2: có 79/143 xã, phường, thị trấn (tăng 02 so với hôm qua)
- Cấp 3: 25<sup>16</sup>/143 xã, phường, thị trấn (giảm 04 so với hôm qua)

### 6.3. Phân loại cấp độ dịch khóm/ấp

UBND cấp huyện đánh giá, phân loại cấp độ dịch Covid-19 đối với khóm/ấp trên địa bàn toàn Tỉnh, cụ thể:

- Cấp 1: Có 289/698 khóm, ấp (tăng 06 so với hôm qua)
- Cấp 2: Có 283/698 khóm, ấp (tăng 07 so với hôm qua)
- Cấp 3: Có 119/698 khóm, ấp (giảm 11 so với hôm qua)
- Cấp 4: Có 18/698 khóm, ấp (giảm 02 so với hôm qua)

(Đính kèm Phụ lục 1, phần III, IV, V)

---

<sup>15</sup> Huyện Lai Vung: (01) xã Hoà Long

Huyện Tam Nông: (04) xã Hòa Bình, Phú Thọ, Phú Ninh và Phú Thành B.

Huyện Cao Lãnh: (04 xã) Bình Hàng Trung, Bình Hàng Tây, Mỹ Xương và Phương Thịnh.

Huyện Lấp Vò: (09 xã) Bình Thành, Hội An Đông, Mỹ An Hưng A, Mỹ An Hưng B, Long Hưng A, Vĩnh Thạnh, Long Hưng B, Định An và Định Yên.

TP Cao Lãnh: (03 xã, phường) phường 3, phường 11 và xã Tân Thuận Tây.

Huyện Châu Thành (02 xã): An Khánh và Tân Phú.

Huyện Hồng Ngự: 10/10 xã, thị trấn.

Huyện Tháp Mười: (5 xã) Hưng Thạnh, Thạnh Lợi, Mỹ Quý, Thanh Mỹ, Đốc Binh Kiều

TP Sa Đéc: (01) Phường 4

<sup>16</sup> Huyện Tân Hồng: (06 xã, thị trấn) Thị trấn Sa Rài, Tân Hộ Cơ, Thông Bình, Tân Phước, An Phước và Bình Phú.

Huyện Lai Vung: (03 xã) Tân Dương, Tân Phước và Tân Thành

Huyện Châu Thành: (02 xã) Tân Bình và Tân Phú Trung

Huyện Tam Nông: (03 xã, thị trấn) Phú Cường, Phú Hiệp và thị trấn Tràm Chim

Huyện Cao Lãnh: (01) Thị trấn Mỹ Thọ

Huyện Tháp Mười: (01) thị trấn Mỹ An

Huyện Thanh Bình: (04 xã, thị trấn) Thị trấn Thanh Bình, Tân Thạnh, Tân Phú và Bình Thành.

Thành phố Sa Đéc: (04 xã, phường) Phường 3, phường An Hòa, Tân Khánh Đông và Tân Quy Tây

TP Cao Lãnh: (01) Phường 6.

## **7. Công tác kiểm soát dịch**

### **7.1. Khu vực phong tỏa (điểm/tổ/ấp/khóm)**

- Số phát sinh trong ngày: 10 khu vực.
- Số đã kết thúc trong ngày: 00 khu vực.
- Tổng số khu vực hiện đang phong tỏa: 133 khu vực (tăng 10 so với hôm qua).

(Đính kèm Phụ lục 1, phần VI).

**7.2. Tình hình ca mắc tại cộng đồng cấp huyện:** Tính đến ngày 30/12/2021, 12 huyện, thành phố đều phát sinh ca mắc cộng đồng trong tuần qua.

(Đính kèm Phụ lục 6).

## **8. Hoạt động của doanh nghiệp và đơn vị cung cấp hàng hóa thiết yếu**

- Tổng số doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất công nghiệp đang hoạt động là 561/601 doanh nghiệp, gồm:

+ 322 doanh nghiệp (tăng 01 doanh nghiệp so với hôm qua) có phương án được UBND cấp huyện phê duyệt duyệt, với 53.985 lao động (tăng 09 lao động so với hôm qua).

+ 239 doanh nghiệp (không thay đổi so với hôm qua) báo cáo tự hoạt động (doanh nghiệp quy mô sản xuất nhỏ) với 2.876 lao động.

- Đối với chợ, siêu thị, cửa hàng tiện lợi: Hiện có 178 chợ, 08 siêu thị, trung tâm thương mại, 53 cửa hàng tiện lợi đang hoạt động (không thay đổi so với hôm qua) và hiện còn 4 chợ tạm ngưng hoạt động.

## **9. Các hoạt động khác**

Theo UBMTTQ Việt Nam Tỉnh, qua nắm thông tin tình hình dự luận:

- Dự luận phần khởi khi trong những ngày qua số ca nhiễm Covid-19 trên địa bàn Tỉnh có xu hướng giảm, số ca hoàn thành điều trị tăng. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp nhất là thời gian gần tết Nguyên đán 2022 vì vậy mong muốn các ngành chức năng đề nghị các địa phương không chủ quan, lơ là dù đã tiêm đủ liều vắc xin.

- Dự luận tiếp tục quan tâm đến thông tin Việt Nam có ca nhiễm biến thể Omicron đầu tiên.

Trong ngày, Tổng đài 1022 tiếp nhận 17 ý kiến liên quan đến công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Trong đó, liên quan đến việc tiêm vaccin phòng COVID-19, có 02 ý kiến, 15 ý kiến người dân hỏi các nội dung có liên quan đến áp dụng các biện pháp hành chính trong công tác phòng, chống dịch.

Trên đây là báo cáo nhanh về tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn Tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- TT/TU; TT/HĐND Tỉnh;
- CT và các PCT/UBND Tỉnh;
- BCD phòng, chống dịch Covid-19 Tỉnh;
- Sở Y tế;
- Các Tiểu ban giúp việc BCD;
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG TIỂU BAN**

**PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH**  
**Nguyễn Công Minh**